

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 58/2020/HSST
Ngày 29/10/2020*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Thị Thúy Hằng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/HSST ngày 15/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST – HS ngày 16/10/2020 đối với bị cáo:

ĐẬU THANH T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1993 Nơi cư trú: Thôn 05, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể: Không; Con ông: Đậu Thanh L; Con bà: Nguyễn Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2020 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 9 năm 2020, Đậu Thanh T đi xe máy từ nhà mình ra nhà nghỉ Huy Hà (tại thôn 6, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An), Tài gửi xe máy ở nhà nghỉ Huy Hà rồi bắt xe khách đi lên huyện Q, tỉnh Nghệ An để gặp người đàn ông tên C mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 04/9/2020, T thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết tại thị trấn huyện Q chở T đến một ngôi nhà hoang (Không rõ địa chỉ cụ thể) tại huyện Q để mua ma túy. Khi đến ngôi nhà hoang, T gặp người đàn ông tên C và trao đổi mua

bán ma túy tổng hợp với nhau, người đàn ông tên C bán 1 viên ma túy với giá 40.000 đồng/viên, Tài mua 60 viên (Sáu mươi viên) ma túy tổng hợp với giá là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng), C giao cho Tài 2 gói ma túy, mỗi gói 30 viên (Ba mươi viên), được gói trong 01 bao potylen màu trắng, T trả cho C số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau đó, C đưa thêm cho T 05viên (năm viên) ma túy, tổng cộng T nhận của C 65 viên (Sáu mươi lăm viên) ma túy tổng hợp, một gói có 30 (Ba mươi viên) và một gói có 35 (Ba mươi lăm) viên, gói 35 viên (Ba mươi lăm viên) T gói trong 01 (một) bao potylen màu đen và cho vào 01 vỏ hộp “Cao Bạch hổ”. Toàn bộ số ma túy mua được là 65 viên (Sáu mươi lăm viên) T cất dấu trong người và ra đi xe ôm của người đàn ông không quen biết về thị trấn Q thuê nhà nghỉ nghỉ qua đêm. Đến khoảng 4 giờ sáng ngày 05/9/2020, T bắt xe ô tô đi về huyện A. Đến khoảng 07 giờ, cùng ngày, khi T về đến khu vực chợ C thuộc xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An, Txuống xe thì gặp anh Phạm Văn T đang điều khiển xe máy, T nhờ anh T chở vào nhà nghỉ Huy Hà để lấy xe máy. Khi đi đến gần nhà nghỉ Huy Hà, vì để trong người nhiều ma túy sợ bị phát hiện nên T đã vứt ở bên lề đường 01 vỏ hộp “Cao bạch hổ”, trong có 35 viên (ba mươi lăm viên) ma túy tổng hợp được gói trong 01 bao potylen màu đen mà T đã mua của người đàn ông tên C vào ngày 04/9/2020 với mục đích sau khi vào lấy xe máy ra sẽ lấy số ma túy này đưa về nhà sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + Thu giữ ở túi quần bên phải, phía trước T đang mặc trên người 01 gói potylen màu trắng, bên trong có 30 viên (Ba mươi viên) nén màu hồng, hình dạng tròn giống nhau nghi là ma túy (methamphetamine);

- + Thu ở lề đường gần nơi bắt giữ T 01 vỏ hộp “cao Bạch hổ” bên trong có 01 gói photylen màu đen, bên trong có 35 viên (Ba mươi lăm viên) nén màu hồng, hình dạng tròn giống nhau nghi là ma túy (methamphetamine) do T vứt lại đó để sau khi lấy xe máy ra thì sẽ lấy lại đưa về nhà sử dụng.

- + 01 (một) điện thoại di động Oppo A5S màu đen, số IMEI 1: 865222048748234, số IMEI 2: 865222048748226, máy đã qua sử dụng, chi tiết máy không kiểm tra của Tài.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 05/9/2020, Hội đồng mở niêm phong đã xác định được:

- 30 viên (Ba mươi viên) nén màu hồng, hình dạng tròn giống nhau nghi là ma túy (methamphetamine) được gói trong bao potylen màu trắng có khối lượng là 2,855 gam (Hai phẩy, tám trăm năm mươi lăm gam);

- 35 viên (Ba mươi lăm viên) nén màu hồng, hình dạng tròn giống nhau nghi là ma túy (methamphetamine) trong gói potylen màu đen có khối lượng là 3,320 gam (Ba phẩy, ba trăm hai mươi gam);

- 65 viên (Sáu mươi lăm viên) nghi là ma túy (methamphetamine) thu giữ của Đậu Thanh T có tổng trọng lượng là 6,175 gam (Sáu phẩy, một trăm bảy mươi lăm gam).

Ngày 05/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện A, Nghệ An đã lấy 05 (Năm) viên nén bất kỳ, có trọng lượng 0,475 gam (Không phẩy, bốn trăm bảy mươi lăm gam) trong số 30 (Ba mươi) viên thu giữ, niêm phong lại ký hiệu M1; lấy 05 (Năm) viên nén bất kỳ, trọng lượng 0,470 gam (Không phẩy, bốn trăm bảy mươi gam) trong số 35 (Ba mươi lăm) viên thu giữ, niêm phong lại ký hiệu M2, gửi phòng kỹ thuật hình sự - Công an Nghệ An để giám về định khối lượng và chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1276/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Nghệ An kết luận: *Hai mẫu viên nén màu hồng, hình dạng tròn (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Đậu Thanh T gửi giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng dạng hình tròn (65 viên) thu giữ của Đậu Thanh T có tổng khối lượng là 6,175 g (Sáu phẩy, một trăm bảy mươi lăm gam).*

Cáo trạng số 54/CTr-VKS-AS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Đậu Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đậu Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đậu Thanh T từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù, thời gian tù tính từ ngày 05/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 55 viên ma túy tổng hợp (methamphetamine) màu hồng, hình dạng tròn gổn nhau, có khối lượng 5,230 gam thu giữ của Đậu Thanh T được niêm phong vào trong 01 túi niêm phong có mã số NS4A 192591.

- Trả lại cho Đậu Thanh T: 01 (một) điện thoại di động Oppo A5S màu đen, số IMEI 1: 865222048748234, số IMEI 2: 865222048748226.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đậu Thanh T không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho chị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt của người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đậu Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 05 tháng 9 năm 2020, tại thôn 6, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An, bị cáo Đậu Thanh T đã có hành vi tàng trữ 65 viên (Sáu mươi lăm viên) ma túy, có khối lượng 6,175 gam (Sáu phẩy, một trăm bảy mươi lăm gam) do bị cáo mua của một người tên C ở huyện Q vào ngày 04/9/2020, nhằm mục đích đưa về nhà sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 gói polyten màu trắng, trong đó có 30 viên (Ba mươi viên) nén màu hồng, hình dạng tròn giống nhau ở túi quần bên phải, phía trước T đang mặc trên người;

+ 01 vỏ hộp “cao Bạch hổ” bên trong có 01 gói photylen màu đen, trong đó có 35 viên (Ba mươi lăm viên) nén màu hồng, hình dạng tròn giống nhau do T cất giấu ở lề đường thuộc thôn 6, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An (gần nơi bắt giữ Tài).

+ 01 (một) điện thoại di động Oppo A5S màu đen, số IMEI 1: 865222048748234, số IMEI 2: 865222048748226, máy đã qua sử dụng của T.

Tại Kết luận giám định số 1276/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Nghệ An kết luận: *Hai mẫu viên nén màu hồng, hình dạng tròn (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Đậu Thanh T gửi giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng dạng hình tròn (65 viên) thu giữ của Đậu Thanh T có tổng khối lượng là 6,175 g (Sáu phẩy, một trăm bảy mươi lăm gam).*

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo

Đậu Thanh Tài về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là nhằm để sử dụng để thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân. Thời điểm bị cáo thực hiện phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây tác hại đến sức khỏe, làm băng hoại giá trị đạo đức cũng như lối sống của chính bản thân bị cáo. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, có thời gian tham gia quân đội tại Lữ đoàn Công binh 414 thuộc Quân khu 4, năm 2016 được tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm v Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo cáo nhân thân tốt. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có thời gian được cải tạo, giáo dục trong môi trường pháp luật nghiêm khắc hơn để khi trở về với gia đình và xã hội bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp của bị cáo là lái xe, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng gì. Mặt khác bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích là để sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo: Trong vụ án này, còn có người đàn ông tên C ở huyện Q, tỉnh Nghệ An là đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 04/9/2020. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được căn cước cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: - 55 viên ma túy tổng hợp (methamphetamine) màu hồng, hình dạng tròn gồng nhau, có khối lượng 5,230 gam còn lại là số ma túy thu giữ của Đậu Thanh T được niêm phong vào trong 01 túi niêm phong có mã số NS4A 192591 là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Oppo A5S màu đen, số IMEI 1: 865222048748234, số IMEI 2: 865222048748226 thu giữ của Đậu Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Đậu Thanh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Áp dụng:** Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Thanh T 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 05/9/2020).

* **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đậu Thanh T.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 55 viên ma túy tổng hợp (methamphetamine) màu hồng, hình dạng tròn giống nhau, có khối lượng 5,230 gam thu giữ của Đậu Thanh T được niêm phong trong 01 túi niêm phong có mã số NS4A 192591.

- Trả lại cho bị cáo Đậu Thanh Tài: 01 (một) điện thoại di động Oppo A5S màu đen, số IMEI 1: 865222048748234, số IMEI 2: 865222048748226.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

* **Về án phí:** Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Đậu Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A
- Công an huyện A;
- THA huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Lệ Hằng

